

Biểu số 1 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

**Đơn vị: Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Nam Định**

**Chương: 425**

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO  
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC năm 2021**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SVHTTDL Ngày ..... /10/2021 Của Giám đốc Sở VHHTTDL)

(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

ĐV tính: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Văn phòng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
1	2	3	4=5+6+...	5
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>			
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>			
1	Lệ phí			
2	Phí			
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>			
1	Chi sự nghiệp.....			
2	Chi quản lý hành chính			
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>			
1	Lệ phí			
2	Phí			
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>3.646,6</b>	<b>3.646,6</b>	<b>3.646,6</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>3.646,6</b>	<b>3.646,6</b>	<b>3.646,6</b>
1	Chi quản lý hành chính			
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ			
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề			
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình			
5	Chi bảo đảm xã hội			
6	Chi hoạt động kinh tế			
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường			
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin			
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn			
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	<b>3.646,6</b>		<b>3.646,6</b>
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.646,6		3.646,6
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>			
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>			